TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 10/2017/QĐST-DS	*Càng Long, ngày 03 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự;

Căn cứ điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2017/TLST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2017

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự về việc **"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"** *giữa:*

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964, địa chỉ khóm A, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn:

1/Chị Lê Thị Mai N, sinh năm 1980. Địa chỉ khóm A, thị trấn C, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

2/Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1977. Địa chỉ khóm a, thị trấn C, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Hai bên tự nguyện thỏa thuận: Chị Lê Thị Mai N, anh Nguyễn Văn P trả cho bà Nguyễn Thị Tsố tiền 360.000.000 đồng (ba trăm sáu mươi triệu đồng), ngoài ra, bà T không có yêu cầu nào khác.

Về thời gian trả tiền: Hai bên tự nguyện thỏa thuận do chi cục thi hành án dân sự huyện Càng Long quyết định theo luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Số tiền 9.000.000 đồng, Hai bên tự nguyện thỏa thuận: anh P, chị N nộp toàn bộ án phí, bà T không phải nộp.

Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị T số tiền 9.000.000 đồng (chín triệu đồng),tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2015/0012595, ngày 10/10/2017 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long thu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh;
-VKSND huyện, tỉnh;
-Chi cục THADS huyện;
-Các đương sự;
-Lưu HS.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÀNG LONG
Thẩm phán
(đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Kim Nhung